

Số: 578 /BVTV-TV

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2010

V/v Hướng dẫn thực hiện
Quyết định 1459/QĐ-TTg ngày
07/11/2006 của Thủ tướng Chính
phủ.

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành

Để thực hiện quy định tại Quyết định 1459/QĐ-TTg ngày 07/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, trừ dập dịch rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá lúa và các văn bản 1486/TTg-KTN ngày 09/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức hỗ trợ phòng, trừ dập dịch rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá trên lúa và văn bản số 291/TTg-KTN ngày 11/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, trừ bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và bệnh lùn sọc đen hại lúa trên phạm vi cả nước; Cục Bảo vệ thực vật hướng dẫn lập hồ sơ xin hỗ trợ chống dịch, gồm một trong các loại sau:

1. Hồ sơ xin hỗ trợ thuốc bảo vệ thực vật từ nguồn dự trữ quốc

- a) Quyết định công bố dịch của UBND cấp tỉnh (còn hiệu lực);
- b) Tờ trình xin hỗ trợ thuốc bảo vệ thực vật từ nguồn dự trữ quốc gia để phòng, trừ dập dịch rầy, bệnh Tại tỉnh, thành
- c) Báo cáo về tình hình dịch tại địa phương của UBND cấp tỉnh kèm theo Tờ trình;

Nơi gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có thể đồng gửi một số nơi khác có liên quan như thay báo cáo).

2. Hồ sơ xin kinh phí mua thuốc bảo vệ thực vật:

- a) Quyết định công bố dịch của UBND cấp tỉnh (còn hiệu lực);
- b) Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt về chủng loại, số lượng, thuốc bảo vệ thực vật được mua tại địa phương, sau khi địa phương có văn bản trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và gửi Cục Bảo vệ thực vật xin mua thuốc bảo vệ thực vật hỗ trợ chống dịch (theo khoản 1, Điều 3, của Quyết định 1459).

Ghi chú: Về chủng loại thuốc trừ rầy thực hiện theo: Phụ lục 2: *Danh mục các hoạt chất phổ biến trừ rầy (trong đó có rầy lưng trắng) hại lúa*, ban hành kèm theo thông tư số 17/2010/TT-BNN-BVTV ngày 26/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các biện pháp phòng trừ bệnh lùn sọc đen hại lúa; Phụ lục: *Tên hoạt chất, dạng thuốc thương phẩm, độc tính của một số loại thuốc trừ rầy nâu phổ biến*; tại cuốn Sổ tay

hướng dẫn phòng trừ rầy nâu truyền bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá của Bộ Nông nghiệp và PTNT, xuất bản năm 2007. Tên thương mại có chứa các hoạt chất trên, căn cứ vào danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam hàng năm, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Tờ trình xin hỗ trợ kinh phí mua thuốc bảo vệ thực vật để phòng, trừ dập dịch rầy, bệnh Tại tỉnh, thành (theo phụ lục 1, kèm văn bản này);

d) Báo cáo về tình hình dịch tại địa phương của UBND cấp tỉnh kèm theo Tờ trình (theo phụ lục 2, kèm văn bản này);

Nơi gửi: Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có thể đồng gửi một số nơi khác có liên quan như thay báo cáo).

3. Tờ trình xin kinh phí hỗ trợ tiêu hủy lúa bị bệnh

a) Quyết định công bố dịch của UBND cấp tỉnh (còn hiệu lực).

b) Tờ trình xin kinh phí hỗ trợ tiêu hủy lúa bị bệnh (theo phụ lục 1, kèm văn bản này);

c) Báo cáo về tình hình dịch tại địa phương của UBND cấp tỉnh kèm theo Tờ trình (theo phụ lục 2, kèm văn bản này);

Nơi gửi: Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có thể đồng gửi một số nơi khác có liên quan như thay báo cáo).

Ngoài ra: Tờ trình có thể có xin kinh phí hỗ trợ tiêu hủy lúa bị bệnh, kinh phí mua thuốc BVTV và xin hỗ trợ gạo cứu đói. Nếu xin kinh phí mua thuốc BVTV, thì trong hồ sơ phải có văn bản phê duyệt của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại điểm b, khoản 2 của văn bản này).

Cục Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tại địa phương tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục khi áp dụng chính sách hỗ trợ phòng, trừ dập dịch rầy, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và lùn sọc đen hại lúa. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Bùi Bá Bổng (để báo cáo);
- Chi cục BVTV các tỉnh, thành;
- Lưu: VT, BVTV..

PHÓ CỤC TRƯỞNG PHỤ TRÁCH CỤC



Bùi Sĩ Doanh

09510213

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 1: Dự thảo Tờ trình xin hỗ trợ chống dịch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

....., ngày tháng năm 20....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị (xin thuốc) hỗ trợ kinh phí phòng, chống rầy, bệnh lùn sọc đen và bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá hại lúa Đông Xuân/Hè Thu/Mùa năm 20...

Kính gửi:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Bộ Tài chính

-

Điềm qua tình hình, như: Dịch bệnh phát sinh ra sao, tổng diện tích nhiễm, nặng ở đâu, hậu quả, khả năng tới ra sao? Trước tình hình trên, UBND tỉnh đã có QĐ công bố dịch số /QĐ-UBND và đang huy động lực lượng phòng chống; đồng thời xuất kinh phí, thuốc dự phòng của địa phương chống dịch; tuy nhiên, ngân sách địa phương còn gặp nhiều khó khăn.

Thực hiện Quyết định số 1459/QĐ-TTg ngày 07/11/2006, văn bản 1486/TTg-KTN ngày 9/9/2008 văn bản 291/TTg-KTN ngày 11/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, trừ dập dịch rầy nâu, bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá trên lúa.

Để ngăn chặn, UBND tỉnh đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính,hỗ trợ cho tỉnh

1. Hỗ trợ tiền mua thuốc là: Diện tích cần phun thuốc, chủng loại, kg, thành tiền (triệu đồng).

Hoặc xin hỗ trợ thuốc dự trữ quốc gia.

2. Diện tích lúa phải tiêu hủy từ ngàytháng....đến ngày....tháng năm.... là: ha x 4 triệu = triệu đồng.

Tổng

Ủy ban nhân dân tỉnh /.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- CT, PCT UBND;

- Sở NN và PTNT;

- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2: Mẫu báo cáo kết quả thực hiện phòng, trừ dập dịch

UBND TỈNH (THÀNH PHỐ).....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

PHÒNG, TRỪ DẬP DỊCH RẦY, BỆNH VÀNG LÙN, LÙN XOẮN LÁ VÀ LÙN SỌC ĐEN HẠI LÚA VỤ

từ ngày.....tháng.....năm đến ngày tháng..... năm

(kèm theo Tờ trình số /.....ngày..... Tháng..... năm của))

| TT | Chi tiêu | Hỗ trợ thuốc bảo vệ thực vật | | | | | | Hỗ trợ tiêu hủy | | Hỗ trợ cứu đói | | | Kinh phí tập huấn, tuyên truyền bồi dưỡng (triệu đồng) | Tổng kinh phí phòng, trừ dập dịch (triệu đồng) | Đề nghị NSTW hỗ trợ | |
|----|----------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|-----------|----------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------|
| | | Diện tích phải phun thuốc BTVT | Tổng số kinh phí mua thuốc (triệu đồng) | Trong đó: Chi tiết theo từng loại thuốc BTVT | | | | Diện tích lúa phải tiêu hủy (ha) | Kinh phí tiêu hủy (triệu đồng) | Số hộ nông dân phải cứu đói (hộ) | Số lượng gạo cứu đói (tấn) | Thành tiền (triệu đồng) | | | Kinh phí hỗ trợ từ NSTW (Tr.đồng) | Số lượng gạo (tấn) |
| | | | | Tên thuốc | Số lượng | Đơn giá | Tên thuốc | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| | Tổng số | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Huyện (A) .. | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Huyện (B) ... | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | (Chi tiết theo từng huyện) | | | | | | | | | | | | | | | |

Ghi chú: Nếu có nhận thuốc BTVT từ nguồn dự trữ quốc gia thì ghi rõ là không kê vào bảng kê này

....., ngày.....tháng.....năm

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố).....

(Ký tên và đóng dấu)